

**4. Dòng van động mạch phổi**

Vận tốc tối đa \_\_\_\_\_  
Độ chênh áp tối đa \_\_\_\_\_ Mean \_\_\_\_\_ Min \_\_\_\_\_  
Hở van động mạch phổi Hẹp van động mạch phổi  
Áp lực động mạch phổi trung bình PAP  
mean (mmHG) \_\_\_\_\_  
Áp lực động mạch phổi tâm trương \_\_\_\_\_  
QP/QS: Còn ống động mạch ☐  
Dòng bất thường qua liên thất ☐  
Dòng bất thường qua liên nhĩ ☐

|                 |                                                                                                                                                 |
|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tóm tắt</b>  | Hẹp động mạch phổi, chảy rối<br>qua động mạch phổi (đường kính<br>$d = 14 \text{ mm}$ ), đo được $d = 9 \text{ mm}$<br>Bệnh nhân: huyết áp thấp |
| <b>Kết luận</b> | $KH = 25 \text{ mmHg}$<br>$FE = 64\%$<br>                                                                                                       |

Bác sĩ: Lê Xuân Túy

**Mạng Lưới Bệnh Viện Hoàn Mỹ**

Vinh | Đà Nẵng | Đà Lạt | Đồng Nai | Sài Gòn | Cần Thơ | Cà Mau

**SIÊU ÂM MÀU TIM MẠCH TỔNG QUÁT  
DOPPLER MÀU**



Họ và tên: Nguyễn Ngọc Bảo Hân Ngày sinh: 20/11/2014

Địa chỉ: 14 - P. Quang Trung - Kon Tum

Giới tính: \_\_\_\_\_ Chiều cao: \_\_\_\_\_ Cân nặng: \_\_\_\_\_

Huyết áp: \_\_\_\_\_ Mạch: \_\_\_\_\_ Ngày khám: \_\_\_\_\_

**Mạng Lưới Bệnh Viện Hoàn Mỹ**

Vinh | Đà Nẵng | Đà Lạt | Đồng Nai | Sài Gòn | Cần Thơ | Cà Mau

# SIÊU ÂM TIM 2D - TM

Thất phải \_\_\_\_\_  
 Vách liên thất, tâm trương IVSc \_\_\_\_\_ Tâm thu IVSc \_\_\_\_\_  
 Đk thất T, tâm trương LVD (mm) \_\_\_\_\_ Tâm thu LVDs \_\_\_\_\_  
 Thành sau thất T, tâm trương L Pw \_\_\_\_\_ Tâm thu \_\_\_\_\_  
 Rút ngắn \_\_\_\_\_ EPS(mm) \_\_\_\_\_ D2(mm) \_\_\_\_\_  
 Phân xuất tổng máu EF (%)Teichholtz \_\_\_\_\_ SIMSON (%) \_\_\_\_\_  
 Đk gốc van ĐMC AO \_\_\_\_\_ AVO \_\_\_\_\_ Nhĩ trái LA (mm) \_\_\_\_\_  
 V.van 2 lá (mm) \_\_\_\_\_ V.van 3 lá \_\_\_\_\_ CD lá trước van 2 lá \_\_\_\_\_  
 V 2 lá, EF Slope \_\_\_\_\_ DE (mm) \_\_\_\_\_ CE \_\_\_\_\_  
 Tư thế tim Situs ☐ Các tĩnh mạch phổi đổ vào \_\_\_\_\_  
 Cung ĐMC phải ☐ Cung ĐMC trái ☐  
 TMC trên trái ☐ Xoang vành \_\_\_\_\_  
 ĐMP gốc (mm) \_\_\_\_\_ Bên phải \_\_\_\_\_ RUPA \_\_\_\_\_  
 Nhĩ trái \_\_\_\_\_ Nhĩ phải \_\_\_\_\_  
 Thông liên trái ☐ Đường kính thông liên trái \_\_\_\_\_  
 Thông liên phải ☐

**Mạng Lưới Bệnh Viện Hoàn Mỹ**

Vinh | Đà Nẵng | Đà Lạt | Đồng Nai | Sài Gòn | Cần Thơ | Cà Mau

# SIÊU ÂM DOPPLER MÀU

## 1. Dòng van 2 lá

Vận tốc tối đa Vmax (m/s) \_\_\_\_\_ MV Mean(m/s) \_\_\_\_\_  
 Độ chênh áp tối đa \_\_\_\_\_ Mean \_\_\_\_\_  
 Hở van hai lá ☐ Mức độ \_\_\_\_\_  
 Thời gian tâm thu \_\_\_\_\_ Vmax \_\_\_\_\_  
 Hở van hai lá ☐ Mức độ \_\_\_\_\_ Diện tích lỗ van \_\_\_\_\_

## 2. Dòng van động mạch chủ

Vận tốc tối đa AV Vmax \_\_\_\_\_ Trung bình AV mean \_\_\_\_\_  
 Độ chênh áp tối đa \_\_\_\_\_ Trung bình AV \_\_\_\_\_  
 Hẹp van ĐMC ☐ D.tích lỗ van, AVA(cm<sup>2</sup>) \_\_\_\_\_  
 Hở van ĐMC ☐ Mức độ \_\_\_\_\_ PHT (mm/s) \_\_\_\_\_  
 Đk gốc dòng phụ \_\_\_\_\_ TDDE \_\_\_\_\_  
 Mức độ lan của dòng phụ ngược \_\_\_\_\_

## 3. Dòng van 3 lá

Hở van 3 lá \_\_\_\_\_ Mức độ TR \_\_\_\_\_  
 Vận tốc tối đa dòng hở van Vmax \_\_\_\_\_  
 Độ chênh áp tối \_\_\_\_\_ Trung bình \_\_\_\_\_  
 Áp lực tâm thu động mạch phổi PAP (mmHg) \_\_\_\_\_

**Mạng Lưới Bệnh Viện Hoàn Mỹ**

Vinh | Đà Nẵng | Đà Lạt | Đồng Nai | Sài Gòn | Cần Thơ | Cà Mau



